4月度運航計画(Flight schedule in April)

○ :通常運航 / Normal　◎ :臨時便 / Additional Flights　△ :チャーター便 / Charter Flights　× :運休 / Cancellation

Freighter / Additional Flights/Charter Flights
貨物便/貨物臨時便/チャーター便

TC1 北米線 / North America

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D7 3/28	D1 3/29	D2 3/30	D3 3/31
NRT	ORD	NH8402	B7F	14:30	12:00	○	○	○	-
ORD	NRT	NH8401	B7F	14:30	17:40+1	○	○	○	-
NRT	ORD	NH8402	B7F	15:55	13:25	-	-	-	-
ORD	NRT	NH8401	B7F	15:55	19:05+1	-	-	-	-
NRT	ORD	NH9172	B4F	12:30	12:55	-	-	-	○
ORD	NRT	NH9171	B4F	14:55	20:35+1	-	-	-	○
						D7 3/28	D1 3/29	D2 3/30	D3 3/31
NRT	FRA	NH8405	B7F	9:35	14:45	-	-	-	○
FRA	NRT	NH8406	B7F	17:20	11:45+1	-	-	-	○

TC3 東南アジア / S.E.Asia

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D7 3/28	D1 3/29	D2 3/30	D3 3/31
NRT	BKK	NH8507	B7F	-	-	-	-	-	-
BKK	NRT	NH8510	B7F	-	-	-	-	-	-
NRT	BKK	NH8507	B6F	22:25	03:00+1	○	○	○	○
BKK	NRT	NH8510	B6F	4:30	13:00	○	○	○	○
NRT	BKK	NH8545	B6F	20:25	1:00+1	◎	◎	◎	◎
BKK	NRT	NH8546	B6F	2:30	11:30	◎	◎	◎	◎
NRT	BKK	NH9645	B6F	23:00	03:35+1	◎	-	-	-
BKK	NRT	NH9646	B6F	5:05	13:35	-	◎	-	-
NRT	SIN	NH8411	B6F	20:40	2:55+1	○	-	○	○
SIN	NRT	NH8412	B6F	4:30	12:50	○	○	-	○
NRT	MNL	NH8595	B6F	7:55	11:35	△	-	-	△
MNL	NRT	NH8596	B6F	12:55	18:35	△	-	-	△

TC3 東アジア線 / E.Asia

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D7 3/28	D1 3/29	D2 3/30	D3 3/31
NRT	PVG	NH8535	B7F	22:00	0:05+1	◎	-	-	-
PVG	NRT	NH8536	B7F	2:30	6:20	-	◎	-	-
NRT	PVG	NH8431	B7F	22:00	0:05+1	-	-	○	○
PVG	NRT	NH8432	B7F	2:30	6:20	-	-	-	○
NRT	PVG	NH8403	B6F	23:25	1:30+1		-		
PVG	NRT	NH8404	B6F	3:45	7:35	○		-	
NRT	PVG	NH8517	B6F	22:55	01:00+1	○	-	-	-
PVG	NRT	NH8518	B6F	2:30	6:20	-	○	-	-
NRT	PVG	NH8431	B6F	22:00	0:05+1	-	○	-	-
PVG	NRT	NH8432	B6F	2:30	6:20	-	-	○	-
NRT	PVG	NH8433	B6F	9:35	11:40	-	○	○	○
PVG	NRT	NH8434	B6F	13:10	17:00	-	○	○	○
NRT	PVG	NH8533	B6F	23:20	1:25+1	◎	◎	◎	◎
PVG	NRT	NH8534	B6F	3:00	6:50	◎	◎	◎	◎
NRT	PVG	NH8531	B6F	22:55	0:50+1	◎	-	◎	-
PVG	NRT	NH8532	B6F	3:20	7:10	-	◎	-	◎
NRT	PVG	NH8535	B6F	22:00	0:05+1	-	-	-	-
PVG	NRT	NH8536	B6F	2:30	6:20	-	-	-	-
NRT	TPE	NH8441	B6F	22:25	1:10+1	-	×	×	×
TPE	NRT	NH8442	B6F	4:05	8:30	-	-	×	×
NRT	TPE	NH8441	B6F	22:30	01:15+1	-	-	-	-
TPE	NRT	NH8442	B6F	2:45	7:10	-	-	-	-
NRT	TPE	NH8539	B6F	10:10	12:55	◎	-	◎	◎
TPE	NRT	NH8540	B6F	14:25	18:50	◎	-	◎	◎
NRT	TPE	NH8537	B6F	11:05	13:50	◎	-	-	-
TPE	NRT	NH8538	B6F	15:40	20:05	◎	-	-	-
NRT	ICN	NH8475	B6F	14:30	16:55	×	-	×	×
ICN	NRT	NH8476	B6F	18:25	20:45	×	-	×	×
NRT	ICN	NH8535	B6F	23:15	1:40+1	-	◎	◎	◎
ICN	NRT	NH8536	B6F	3:50	6:10	◎	-	◎	◎
NRT	HKG	NH8511	B6F	21:15	1:00+1	-	○	○	○
HKG	NRT	NH8512	B6F	2:30	7:55	○	-	○	○
NRT	HKG	NH8513	B6F	11:05	14:50	○	-	-	-
HKG	NRT	NH8524	B6F	16:20	21:45	○	-	-	-
NRT	HKG	NH8541	B6F	10:10	13:55	◎	◎	◎	◎
HKG	NRT	NH8542	B6F	15:25	20:50	◎	◎	◎	◎
NRT	HKG	NH8543	B6F	7:35	12:20	-	-	-	-
HKG	NRT	NH8544	B6F	13:50	19:15	-	-	-	-
NRT	TAO	NH8427	B6F	22:25	0:50+1	-	-	○	-
TAO	NRT	NH8506	B6F	2:20	6:15	○	-	-	○
NRT	TAO	NH8427	B6F	22:40	01:05+1	-	○	-	○
TAO	NRT	NH8506	B6F	2:40	6:35	-	-	○	-
NRT	XMN	NH8515	B6F	11:00	14:30	○	-	○	-
XMN	NRT	NH8516	B6F	16:05	21:00	○	-	○	-
NRT	XMN	NH8515	B6F	9:55	13:25	-	○	-	○
XMN	NRT	NH8516	B6F	14:15	19:10	-	○	-	○
NRT	CAN	NH8489	B6F	21:25	1:10+1	-	○	○	○
CAN	NRT	NH8490	B6F	2:40	7:55	○	-	○	○
NRT	DLC	NH8591	B6F	13:35	15:40	-	-	△	-
DLC	NRT	NH8592	B6F	17:10	21:05	-	-	△	-
NRT	DLC	NH8591	B6F	12:35	14:40	-	-	-	△
DLC	NRT	NH8592	B6F	16:10	20:05	-	-	-	△

備考
Remarks

3/28 NRT14:40 -ORD12:

3/28 SIN 4:35 -NRT12:55

3/28 HKG2:35-NRT8:0

Freighter / Additional Flights/Charter Flights
貨物便/貨物臨時便/チャーター便

TC1 北米線 / North America

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D4 4/1	D5 4/2	D6 4/3	D7 4/4	D1 4/5	D2 4/6	D3 4/7	D4 4/8	D5 4/9	D6 4/10	D7 4/11	D1 4/12	D2 4/13	D3 4/14	D4 4/15	D5 4/16	D6 4/17	D7 4/18	D1 4/19	D2 4/20	D3 4/21	D4 4/22	D5 4/23	D6 4/24	D7 4/25	D1 4/26	D2 4/27	D3 4/28	D4 4/29	D5 4/30
NRT	ORD	NH8402	B7F	14:40	12:00	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-
ORD	NRT	NH8401	B7F	14:30	17:40+1	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-	-	○	○	○	-	○	-
NRT	ORD	NH8402	B7F	10:30	8:00	-	○	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	○
ORD	NRT	NH8401	B7F	10:30	13:40+1	-	○	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	○
NRT	ORD	NH8402	B7F	15:55	13:25	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-
ORD	NRT	NH8401	B7F	15:55	19:05+1	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-
NRT	LAX	NH9646	B7F	13:45	7:35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	-	-
LAX	NRT	NH9645	B7F	9:35	13:30+1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	-	-
NRT	ORD	NH9172	B4F	12:30	12:55	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○
ORD	NRT	NH9171	B4F	14:55	20:35+1	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	-	-	○

TC2 ヨーロッパ線 / Europe

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D4 4/1	D5 4/2	D6 4/3	D7 4/4	D1 4/5	D2 4/6	D3 4/7	D4 4/8	D5 4/9	D6 4/10	D7 4/11	D1 4/12	D2 4/13	D3 4/14	D4 4/15	D5 4/16	D6 4/17	D7 4/18	D1 4/19	D2 4/20	D3 4/21	D4 4/22	D5 4/23	D6 4/24	D7 4/25	D1 4/26	D2 4/27	D3 4/28	D4 4/29	D5 4/30
NRT	FRA	NH8405	B7F	9:35	14:45	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-
FRA	NRT	NH8406	B7F	17:20	11:45+1	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-

TC3 東南アジア / S.E.Asia

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D4 4/1	D5 4/2	D6 4/3	D7 4/4	D1 4/5	D2 4/6	D3 4/7	D4 4/8	D5 4/9	D6 4/10	D7 4/11	D1 4/12	D2 4/13	D3 4/14	D4 4/15	D5 4/16	D6 4/17	D7 4/18	D1 4/19	D2 4/20	D3 4/21	D4 4/22	D5 4/23	D6 4/24	D7 4/25	D1 4/26	D2 4/27	D3 4/28	D4 4/29	D5 4/30
NRT	BKK	NH8543	B7F	15:00	19:35	◎							◎	-	-	-	-	-	-	×	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-
BKK	NRT	NH8544	B7F	22:45	7:15+1	◎							◎	-	-	-	-	-	-	×	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-
NRT	BKK	NH8507	B6F	22:25	03:00+1	×	○	○	○	○	○	○	×	○	○	○	×	×	×	×	×	×	×	○	○	○	×	○	○	○	○	○	○	×	○
BKK	NRT	NH8510	B6F	4:30	13:00	○	×	○	○	○	○	○	○	×	○	○	○	×	×	×	×	×	×	○	○	○	×	○	○	○	○	○	○	○	×
NRT	BKK	NH8545	B6F	20:25	1:00+1	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	-	-	-	-	-	-	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎
BKK	NRT	NH8546	B6F	2:30	11:00	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	-	-	-	-	-	-	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎
NRT	SIN	NH8411	B6F	20:40	2:55+1	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○
SIN	NRT	NH8412	B6F	4:30	12:50	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○
NRT	MNL	NH8595	B6F	8:00	11:40	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
MNL	NRT	NH8596	B6F	13:10	18:50	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4/1NRT7:55 -MNL11:35
4/1MNL12:55-MNL18:35

TC3 東アジア線 / E.Asia

ORG	DEST	FLT NO.	ACFT	STD	STA	D4 4/1	D5 4/2	D6 4/3	D7 4/4	D1 4/5	D2 4/6	D3 4/7	D4 4/8	D5 4/9	D6 4/10	D7 4/11	D1 4/12	D2 4/13	D3 4/14	D4 4/15	D5 4/16	D6 4/17	D7 4/18	D1 4/19	D2 4/20	D3 4/21	D4 4/22	D5 4/23	D6 4/24	D7 4/25	D1 4/26	D2 4/27	D3 4/28	D4 4/29	D5 4/30
NRT	PVG	NH8535	B7F	22:00	0:05+1	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-
PVG	NRT	NH8536	B7F	2:30	6:20	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-	-	-	◎	-	-	-	-
NRT	PVG	NH8431	B7F	22:00	0:05+1	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○
PVG	NRT	NH8432	B7F	2:30	6:20	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-
NRT	PVG	NH8517	B6F	23:15	1:20+1	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×
PVG	NRT	NH8518	B6F	2:50	6:40	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×	×	○	-	×	×	×	×
NRT	PVG	NH8431	B6F	22:00	0:05+1	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-
PVG	NRT	NH8432	B6F	2:30	6:20	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○
NRT	PVG	NH8403	B6F	23:25	1:30+1	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	○
PVG	NRT	NH8404	B6F	3:30	7:20	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
NRT	PVG	NH8433	B6F	9:35	11:40	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○
PVG	NRT	NH8434	B6F	13:10	17:00	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○
NRT	PVG	NH8533	B6F	23:20	1:25+1	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎
PVG	NRT	NH8534	B6F	3:00	6:50	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎
NRT	PVG	NH8531	B6F	22:55	0:50+1	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-
PVG	NRT	NH8532	B6F	3:20	7:10	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-	-	-	◎	-	◎	-	-
NRT	PVG	NH8517	B6F	22:55	01:00+1	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
PVG	NRT	NH8518	B6F	2:30	6:20	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-
NRT	TPE	NH8441	B6F	22:25	1:10+1	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
TPE	NRT	NH8442	B6F	4:05	8:30	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
NRT	TPE	NH8441	B6F	21:30	0:15+1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
TPE	NRT	NH8442	B6F	2:20	6:45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
NRT	TPE	NH8539	B6F	10:10	12:55	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎
TPE	NRT	NH8540	B6F	14:25	18:50	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎
NRT	TPE	NH8537	B6F	11:05	13:50	◎	◎	◎	◎	-	-	◎	◎	-	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	-	-	◎	-	◎	◎	-	-	-	◎	-
TPE	NRT	NH8538	B6F	15:40	20:05	◎	◎	◎	◎	-	-	◎	◎	-	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	-	-	◎	-	◎	◎	-	-	-	◎	-
NRT	ICN	NH8475	B6F	14:30	16:55	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×
ICN	NRT	NH8476	B6F	18:25	20:45	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	×	×	-	v
NRT	ICN	NH8535	B6F	23:15	1:40+1	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎
ICN	NRT	NH8536	B6F	3:50	6:10	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎	◎	◎	-	◎	◎	◎	◎
NRT	ICN	NH8547	B6F	9:30	11:55																		◎												
ICN	NRT	NH8548	B6F	13:25	15:45																		◎												
NRT	HKG	NH8511	B6F	21:15	1:00+1	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○
HKG	NRT	NH8512	B6F	2:30	7:55	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○
NRT	HKG	NH8513	B6F	11:05	14:50	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
HKG	NRT	NH8524	B6F	16:20	21:45	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-
NRT	HKG	NH8541	B6F	10:10	13:55	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎
HKG	NRT	NH8542	B6F	15:25	20:50	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎	◎
NRT	TAO	NH8427	B6F	22:25	0:50+1	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○
TAO	NRT	NH8506	B6F	2:20	6:15	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○	○	○	-	-	○	-	○
NRT	TAO	NH8427	B6F	22:40	1:05+1	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-
TAO	NRT	NH8506	B6F	2:40	6:35	-	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-	-	-	-	○	-	○	-
NRT	XMN	NH8515	B6F	11:00	14:30	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○
XMN	NRT	NH8516	B6F	16:05	21:00	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○	-	○	-	○	-	○	○
NRT	XMN	NH8515	B6F	9:25	13:25	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-
XMN	NRT	NH8516	B6F	14:15	19:30	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-	○	-	○	-	○	-	-
NRT	CAN	NH8489	B6F	21:25	1:10+1	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○
CAN	NRT	NH8490	B6F	2:40	7:55	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○	○	○	-	○	○	○	○
NRT	DLC	NH8501	B6F	11:55	14:00	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×
DLC	NRT	NH8502	B6F	15:30	19:25	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×	×	-	-	×	×	×	×
NRT	DLC	NH8591	B6F	13:35	15:40	△	△				×		△	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
DLC	NRT	NH8592	B6F	17:10	21:05	△	△				×		△	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
NRT	DLC	NH8591	B6F	12:35	14:40	-	-	△				△	-	-	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
DLC	NRT	NH8592	B6F	16:10	20:05	-	-	△	-			△	-	-	△	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

HP掲載不可
Remarks